TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KÔNG CHRO** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2019/QĐST-DS	*Kông Chro, ngày 08 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 30/2019/TLST-DS ngày 03 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông **Vũ Như S** sinh năm 1981.

Địa chỉ: 360 Nguyễn H, tổ dân phố H, thị trấn Kông Chro, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai.

- *Bị đơn*: Ông **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: tổ dân phố H, thị trấn Kông Chro, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà **Phan Thị Thanh H**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: tổ dân phố H, thị trấn Kông Chro, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1: Về khoản nợ: Vợ chồng ông Nguyễn Văn N, bà Phan Thị Thanh H cùng liên đới nghĩa vụ phải trả cho cho ông Vũ Như S số tiền gốc 18.427.000 đồng (mười tám triệu bốn trăm hai mươi bảy nghìn đồng) và tiền lãi theo mức 1,5%/tháng trên số nợ gốc tính đến ngày lập biên bản hoà giải thành 30/9/2019 là 5.546.527 đồng (năm triệu năm trăm bốn mươi sáu nghìn năm trăm hai mươi bảy đồng) theo như giấy xác nhận tiền lãi mua hàng ngày 08/8/2018.

2.2: Cam kết thời hạn trả nợ: Trong thời hạn 3 (ba) tháng, kể từ ngày 30/9/2019 đến hết ngày 30/12/2019, vợ chồng ông Nguyễn Văn N, bà Phan Thị

Thanh H có trách nhiệm liên đới phải trả số tiền gốc là 18.427.000 đồng (mười tám triệu bốn trăm hai mươi bảy ngìn đồng) và tiền lãi theo mức lãi suất 1,5%/tháng trên số nợ gốc tính đến ngày lập biên bản hoà giải thành 30/9/2019 là 5.546.527 đồng (năm triệu năm trăm bốn mươi sáu nghìn năm trăm hai mươi bảy đồng) theo như giấy xác nhận tiền lãi mua hàng ngày 08/8/2018.

Kể từ ngày Tòa án ra quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật, cụ thể là 1,5%/tháng.

2.3: Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm theo mức hoà giải thành trong vụ án là 599.338 đồng (năm trăm chín mươi chín nghìn ba trăm ba mươi tám đồng).

- Vợ chồng ông Nguyễn Văn N, bà Phan Thị Thanh H tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là **599.338** đồng (năm trăm chín mươi chín nghìn ba trăm ba mươi tám đồng). Vợ chồng ông Nguyễn Văn N, bà Phan Thị Thanh H chưa nộp án phí dân sự sơ thẩm.

- Ông Vũ Như S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho ông Vũ Như Sơn **592.000** đồng (năm trăm chín mươi hai nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0000176 ngày 03 tháng 9 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Kông Chro;
- Chi cục THADS huyện Kông Chro;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đào Minh Chính